

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 52 /2017/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy
đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở
cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09 tháng 7 năm 2015 của liên bộ: Bộ Y tế, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, Bộ Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1130/TTr- SLĐTBXH ngày 20/6/2017.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, gồm 04 Chương, 20 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16.. tháng/ năm 2017.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Vụ Pháp chế: Các Bộ LĐTBXH, Công an, Y tế, Tư pháp;
- Cục kiểm tra VBVPPL- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- TT. HĐND các huyện thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Đài PT- TH tỉnh;
- VPUB: CVP và các PVP, NC, TH;
- Lưu VT, KGVX. NVT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vĩnh

QUY CHẾ

**Phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy
đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở
cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND
ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức, thời gian, thẩm quyền, quy trình phối hợp lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc tổ chức lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc phải thực hiện nhanh chóng, kịp thời, đúng trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhằm chữa bệnh, cắt cơn, giải độc, phục hồi, tư vấn tâm lý, điều trị các rối loạn về tâm thần, ổn định sức khỏe và quản lý theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Thời gian, quy trình lập, thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc phải thực hiện trong thời gian ngắn và gọn nhất, nhưng vẫn phải đảm bảo đúng quy trình, thẩm quyền và thành phần hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, thẩm quyền quy định chủ động phối hợp thực hiện trong việc lập, xem xét hồ sơ, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Công an, Y tế, Tư pháp, Lao động – Thương binh và Xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn chỉnh hồ sơ và xem xét, quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Có sự phân công, phân định trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, thẩm quyền của từng đơn vị, địa phương.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Người không có nơi cư trú ổn định là người không xác định được nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú; người có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú nhưng không sinh sống tại đó mà thường xuyên đi lang thang, không có nơi ở nhất định.

2. Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh (viết tắt là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh).

Chương II

ĐỊA ĐIỂM, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THẨM QUYỀN XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY

Điều 6. Địa điểm xác định tình trạng nghiện ma túy

1. Đối với người sử dụng trái phép chất ma túy có nơi cư trú ổn định:

a) Đối với người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn nơi cư trú: Khi phát hiện, cơ quan công an cấp xã lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người đó, lập hồ sơ ban đầu, báo cáo và phối hợp Công an cấp huyện hoặc tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, đưa đối tượng đến cơ sở y tế cấp huyện khám lâm sàng và lấy nước tiểu để làm xét nghiệm cận lâm sàng, sàng lọc ban đầu theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA.

b) Đối với người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn khác với nơi cư trú (trong phạm vi tỉnh Ninh Thuận): Khi phát hiện, cơ quan công an cấp xã nơi phát hiện người có hành vi vi phạm, lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người đó, sau đó bàn giao cho cơ quan công an cấp xã nơi đối tượng cư trú hoặc bàn giao cho cơ quan, cá nhân có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP để lập hồ sơ ban đầu, đưa đối tượng đến cơ sở y tế cấp huyện khám lâm sàng và lấy nước tiểu để làm xét nghiệm cận lâm sàng, sàng lọc ban đầu theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA.

c) Nếu qua khám sàng lọc ban đầu, cơ sở y tế cấp huyện xác định đối tượng có dương tính với ma túy, thì cơ quan công an cấp xã, nơi lập hồ sơ ban đầu hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP đưa đối tượng đến Bệnh viện tỉnh hoặc Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh để chẩn đoán, xác định tình trạng nghiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA.

2. Đối với người sử dụng ma túy trái phép không có nơi cư trú ổn định:

a) Khi phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan công an nơi xảy ra hành vi vi phạm hoặc cơ quan, cá nhân có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP lập hồ sơ ban đầu, phối hợp công an cấp huyện đưa đối tượng đến cơ sở y tế cấp huyện, địa bàn xảy ra vi phạm thực hiện

việc khám lâm sàng và lấy nước tiểu để làm xét nghiệm cận lâm sàng, sàng lọc ban đầu theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA.

b) Nếu qua khám, sàng lọc ban đầu, cơ sở y tế cấp huyện xác định đối tượng có dương tính với chất ma túy thì công an cấp xã nơi lập hồ sơ đối tượng hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi vi phạm của đối tượng để quản lý và tiếp tục phối hợp cơ sở y tế cấp huyện đưa đối tượng đến Bệnh viện tỉnh hoặc Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh xác định tình trạng nghiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA.

Điều 7. Thủ tục đề nghị, quy trình và thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy

1. Thủ tục đề nghị, quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy thực hiện theo Điều 4, Điều 5 Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA.

2. Thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy là bác sỹ, y sỹ, được cấp chứng nhận hoặc chứng chỉ tập huấn về chẩn đoán, điều trị cắt cơn nghiện ma túy do cơ quan, tổ chức được Bộ Y tế giao tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ, đang làm việc tại: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành công an; phòng y tế của cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh; trạm y tế xã, phường, thị trấn; bệnh viện cấp huyện trở lên thực hiện.

Điều 8. Quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc

1. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy lập hồ sơ ban đầu chịu trách nhiệm quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện bắt buộc.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vi phạm có quyết định phân công cho Công an hoặc các ngành, đoàn thể cấp xã quản lý và phối hợp với cơ sở y tế cấp huyện đưa đối tượng đến Bệnh viện tỉnh để xác định tình trạng nghiện, thực hiện cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý, sau khi đã được cơ sở y tế cấp huyện nơi xảy ra vi phạm, khám sàng lọc ban đầu có dương tính với chất ma túy.

3. Cơ quan công an lập hồ sơ ban đầu hoặc cơ quan, cá nhân có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, chịu trách nhiệm bàn giao người có kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy nhưng không có nơi cư trú ổn định cho các ban ngành, đoàn thể cấp xã được Ủy ban nhân dân xã có quyết định phân công quản lý.

Chương III

NỘI DUNG PHỐI HỢP TRONG VIỆC LẬP VÀ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ, THỦ TỤC CAI NGHIỆN MA TUÝ

Điều 9. Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện bắt buộc

1. Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện bắt buộc:

a) Khi phát hiện người sử dụng ma túy trái phép, Công an cấp xã nơi người đó có hành vi vi phạm lập biên bản về hành vi sử dụng ma túy trái phép của người đó và phối hợp với công an cấp huyện nơi người vi phạm đăng ký thường trú hoặc nơi vi phạm (người không có nơi cư trú ổn định) đưa đối tượng đến cơ sở y tế cấp huyện tiến hành xác định tình trạng nghiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy chế này, đồng thời tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện (phụ lục số 3 Thông tư số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA), cơ quan công an nơi lập hồ sơ ban đầu báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đối tượng cư trú hoặc vi phạm quyết định giao cho gia đình người nghiện hoặc Công an, các ngành, đoàn thể (đối với người không có nơi cư trú ổn định) quản lý trong thời gian cơ quan công an hoặc cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện hồ sơ để Tòa án xem xét quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc (mẫu số 02 Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc).

c) Thời hạn quản lý được thực hiện theo Khoản 3 Điều 131 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

d) Đồng thời trong thời gian này, cơ quan công an cấp xã nơi người đó có hành vi vi phạm hoặc cơ quan công an cấp xã nơi đối tượng đang cư trú, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, hoàn thiện hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy theo quy định của Khoản 2 điều này.

2. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

a) Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định phải đảm bảo đúng và đủ theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP.

b) Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định phải đảm bảo đúng và đủ theo quy định tại điểm 2 Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP.

Điều 10. Thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ của cơ quan lập hồ sơ Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện nơi người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cư trú hoàn tất việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ. Kết quả kiểm tra phải được thể hiện bằng văn bản và gửi Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp.

2. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đối chiếu hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân cấp huyện.

a) Trường hợp qua đối chiếu với các quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136, nhận thấy hồ sơ đã hoàn thiện và không bổ sung gì thêm thì Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP.

b) Trường hợp qua đối chiếu với các quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136, nhận thấy hồ sơ chưa đầy đủ và cần bổ sung thêm thì Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP.

Điều 11. Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Tòa án nhân dân thực hiện các trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 10/02/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Trường hợp trong thời gian quản lý tại gia đình, đoàn thể cấp xã theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nhưng Tòa án có Quyết định đình chỉ; Quyết định tạm đình chỉ; Quyết định không áp dụng biện pháp hành chính hoặc Quyết định chuyển đối tượng có dấu hiệu tội phạm theo Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính thì Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội cấp huyện chủ trì phối hợp cơ quan Công an nơi lập hồ sơ và gia đình, tổ chức đoàn thể được phân công quản lý người sử dụng ma túy trái phép lập thủ tục cho ra hoặc bàn giao người đó cho cơ quan điều tra theo quyết định của Tòa án.

Điều 12. Thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Khi người nghiện ma túy có quyết định của Tòa án nhân dân cấp huyện về việc đưa vào cai nghiện bắt buộc thì cơ quan Công an cấp huyện nơi lập hồ sơ đề nghị chủ trì phối hợp với Phòng Lao động- Thương binh và xã hội đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh. Việc giao người đưa người phải lập thành biên bản theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

2. Thủ tục tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh thực hiện việc tiếp nhận và tổ chức cai nghiện cho người nghiện ma túy đã có quyết định của Tòa án. Việc tiếp nhận và hồ sơ tiếp nhận thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

3. Trường hợp người nghiện ma túy đã có quyết định của Tòa án đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh mà bỏ trốn, cơ sở cai nghiện có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan Công an cấp huyện nơi Tòa án quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để ra quyết định truy tìm và áp giải người có quyết định về cơ sở.

4. Cơ quan Công an lập hồ sơ có trách nhiệm tổng hợp quyết định của Tòa án về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gửi bộ phận tổng hợp Công an tỉnh, huyện, thành phố để bổ sung vào cơ sở dữ liệu hồ sơ nghiệp vụ.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan

1. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội:

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch hàng năm, dài hạn về công tác cai nghiện ma túy; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính kiểm tra, đánh giá thực trạng về cơ sở vật chất, tham mưu Ủy ban nhân dân bố trí kinh phí đầu tư, trang bị các điều kiện về cơ sở vật chất cho cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh thực hiện công tác cai nghiện bắt buộc theo quy chế này.

b) Trực tiếp chỉ đạo công tác cai nghiện tại cơ sở; chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, địa phương kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội cấp huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy.

d) Định kỳ hàng tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo và đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Y tế:

a) Tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về xác định tình trạng người nghiện ma túy, điều trị hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy cho đội ngũ y tế cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định để phục vụ cho công tác lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy.

b) Chỉ đạo Bác sỹ, y sỹ thuộc cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh, Trạm y tế cấp xã, phòng khám khu vực, bệnh viện cấp huyện trở lên có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh và chứng chỉ hoặc chứng nhận về chẩn đoán và điều trị cắt cơn nghiện ma túy do cơ quan có thẩm quyền cấp, phối hợp với Công an và ngành Lao động- Thương binh và xã hội trên địa bàn xác định tình trạng nghiện ma túy của người sử dụng ma túy trái phép để lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy theo quy định.

c) Chỉ đạo Trạm y tế cấp xã, Trạm y tế cơ sở điều trị nghiện ma túy phối hợp với Công an cấp xã nơi có người sử dụng ma túy bị lập biên bản về hành vi sử dụng ma túy trái phép, xác định tình trạng nghiện của người sử dụng ma túy.

d) Hướng dẫn phác đồ điều trị nghiện ma túy dạng thuốc phiện, nghiện ma túy tổng hợp cho các Trạm y tế cấp xã, phòng y tế cơ sở điều trị nghiện ma túy; kiểm tra việc thực hiện các quy định chuyên môn trong hỗ trợ điều trị cắt cơn nghiện cho người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc và trong quá trình cai nghiện ma túy.

đ) Chỉ đạo bệnh viện tiếp nhận, cứu chữa người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc, học viên tại cơ sở cai nghiện mắc các bệnh nặng do gia đình, Tổ công tác cai nghiện, cơ sở cai nghiện chuyển đến.

3. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo công an cấp huyện, cấp xã phối hợp các ngành chức năng giúp Ủy ban nhân dân cấp xã xác định tình trạng nghiện ma túy của người sử dụng ma túy trái phép, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy, đồng thời tổ chức đưa người đã có quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh.

b) Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng làm công tác bảo vệ, hướng dẫn sử dụng các loại trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho cán bộ cơ sở cai nghiện nghiện ma túy tỉnh theo đề nghị của các cơ quan chủ quản.

c) Hỗ trợ lực lượng bảo vệ an ninh trật tự, phối hợp các ngành chức năng bảo đảm an toàn, xử lý các tình huống xấu xảy ra trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc, quá trình tổ chức, thực hiện cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh.

d) Phối hợp các cơ quan chức năng điều tra, xử lý người nghiện ma túy đang cai tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh, người nghiện ma túy đang được quản lý tại xã, phường, thị trấn có hành vi vi phạm pháp luật.

4. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn kiện toàn tổ chức bộ máy và hoạt động của cơ sở nghiện ma túy tỉnh.

5. Sở Tài chính:

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hướng dẫn, triển khai các quy định của Trung ương và địa phương về nội dung chi, mức chi cho công tác quản lý, cho đối tượng đang quản lý trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Quy chế này theo quy định.

7. Sở Tư pháp:

Phối hợp các cơ quan có liên quan trong công tác tập huấn, nâng cao nghiệp vụ, tính pháp lý trong quá trình lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện, thành phố xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Xây dựng kế hoạch và bố trí ngân sách phục vụ cai nghiện ma túy, công tác quản lý đối tượng; tiền ăn, tiền thuốc chữa bệnh thông thường và các chi phí khác cho đối tượng đang quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa

vào cai nghiện bắt buộc tại xã, phường, thị trấn; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ công tác cai nghiện theo quy định của pháp luật. Bố trí ngân sách phục vụ cai nghiện ma túy, công tác quản lý đối tượng trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

3. Kiểm tra công tác lập hồ sơ, quản lý người nghiện trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện bắt buộc; công tác giao, nhận người nghiện thi hành quyết định của Tòa án vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của các xã, phường, thị trấn trong huyện, thành phố; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Quyết định thành lập Tổ công tác cai nghiện theo quy định của pháp luật. Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, thực hiện công tác quản lý người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn Tổ công tác cai nghiện ma túy thực hiện công tác quản lý người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc theo quy định.

3. Chỉ đạo Công an cấp xã chủ động phát hiện người sử dụng ma túy trái phép trên địa bàn tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ngành chuyên môn hướng dẫn gia đình có người nghiện và đoàn thể xã hội ở địa phương tham gia quản lý người nghiện trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh.

Điều 16. Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Thuận

Tổ chức tiếp nhận, quản lý, điều trị bệnh, cắt cơn nghiện ma túy, dạy nghề, tạo việc làm, giáo dục phục hồi hành vi nhân cách; phòng, chống tái nghiện, tái hòa nhập cộng đồng cho người nghiện ma túy theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể có liên quan

Chỉ đạo các Hội, đoàn thể cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, cơ quan cùng cấp có liên quan đưa công tác cai nghiện ma túy vào nội dung sinh hoạt của Hội, đoàn thể mình, vận động toàn dân thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" kết hợp với công tác đấu tranh phòng, chống ma túy, làm tốt công tác vận động người nghiện ma túy và thân nhân gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện và tự nguyện đăng ký hình thức cai nghiện, tích cực phối hợp triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 18. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

1. Chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện rút ngắn thời gian, đẩy nhanh tiến độ trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc; phối hợp Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ và các cơ quan liên quan trong việc xử lý các trường hợp còn vướng mắc về hồ sơ, thủ tục xét xử đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện phối hợp với cơ quan cùng cấp có liên quan trong thẩm định hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh.

Điều 19. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

1. Chỉ đạo Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân cùng cấp về trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 13/02/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

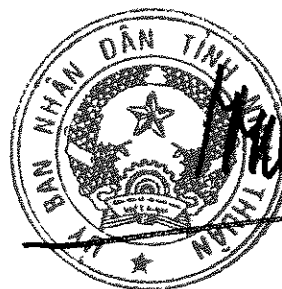
2. Sau khi nhận được thông báo thụ lý hồ sơ của Tòa án nhân dân cùng cấp, Viện Kiểm sát nhân dân tổ chức nghiên cứu hồ sơ vụ việc đó để phối hợp giải quyết được nhanh chóng, kịp thời.

Điều 20. Chế độ báo cáo và sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Định kỳ hàng tháng, quý, năm các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và Công an tỉnh. Giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vĩnh